

Bản án số: 07/2018/HC-ST

Ngày 05-05-2018

V/v: Kiện Quyết định hành chính

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG BÌNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Từ Thị Hải Dương

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đặng Văn Hoàn; Ông Nguyễn Văn Sinh

- Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Mai Ly - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Tiến - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 5 năm 2018, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hành chính thụ lý số 28/2017/TLST-HC ngày 29 tháng 11 năm 2017 về việc: “Kiện Quyết định hành chính”, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 10/2018/QĐXXST-HC ngày 20 tháng 4 năm 2018, giữa các đương sự:

1. Người khởi kiện: Bà Phan Thị M, sinh năm 1949

Địa chỉ: Thôn n, xã H, huyện B, tỉnh Quảng Bình, có mặt

Người đại diện theo ủy quyền tham gia tố tụng của người khởi kiện: Ông Lưu Văn N; Địa chỉ: Thôn n, xã H, huyện B, tỉnh Quảng Bình, có mặt.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho người khởi kiện: Luật sư Bùi Công T, Văn phòng Luật sư Bùi Quốc M thuộc Đoàn luật sư tỉnh Quảng Bình, có mặt.

2. Người bị kiện: Giám đốc Sở L, tỉnh Quảng Bình; Địa chỉ: Đường H, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình, ủy quyền cho ông Hồ Tân C, Phó giám đốc sở L tham gia tố tụng, có mặt.

3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Ông Lưu Đức Th; Địa chỉ: Thôn n, xã H, huyện B, tỉnh Quảng Bình, có mặt.

- Ông Lưu Đức L; Địa chỉ: Thị trấn Nông trường V, huyện B, tỉnh Quảng Bình, có mặt.

- Bà Lưu Thị Đ; Địa chỉ: Xã N, huyện B, tỉnh Quảng Bình, có mặt.

- Ông Lưu Văn T - Chủ tịch UBND xã H, huyện B; Địa chỉ: UBND xã H, huyện B, tỉnh Quảng Bình, có mặt.

- Ông Lê Chiêu T - Cán bộ chính sách UBND xã H, huyện B; Địa chỉ: UBND xã H, huyện B, tỉnh Quảng Bình, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 18/10/2017, đã được sửa đổi bổ sung ngày 14/11/2017 và ngày 15/11/2017, bản tự khai cũng như tại phiên tòa sơ thẩm người khởi kiện bà Phan Thị M trình bày:

Bà Lê Thị Ch sinh được 05 người con, trong đó có hai liệt sỹ Lưu Thái H và Lưu Văn V. Bà Ch được hưởng tiền trợ cấp nuôi dưỡng mẹ liệt sỹ từ năm 1965 đến năm 2002; Ngày 27/02/2002 bà Lê Thị Ch chết, sau khi chết 03 tháng, Sở L tỉnh Quảng Bình chuyển chế độ hưởng tiền trợ cấp cho bà Phan Thị M.

Khi còn sống bà Lê Thị Ch ở với con trai Lưu Đức Th, cùng mẹ khác cha với liệt sỹ Lưu Thái H và Lưu Văn V, còn bà M là con dâu của bà Ch. Ông Lưu Đức Th đã lấy bằng Tổ quốc ghi công của hai liệt sỹ để phô tô làm thủ tục hưởng chế độ Bà mẹ Việt Nam anh hùng, ông Th cố ý làm giả chữ ký trong bản khai giấy ủy quyền và bản kê khai đứng tên Phan Thị M là vợ liệt sỹ và chị dâu liệt sỹ mà không được sự đồng ý của bà.

Bà M cho rằng danh hiệu vinh dự nhà nước “Bà mẹ Việt Nam anh hùng” theo Pháp lệnh số 05/2012/UBTVQH13 ngày 20/10/2012 “là trao cho con hoặc vợ liệt sỹ thường xuyên giữ trách nhiệm thờ cúng liệt sỹ”, theo Thông tư số 03 và Nghị định số 56/2013/NĐ-CP ngày 22/05/2013 thì ông Lưu Đức Th không được hưởng trợ cấp và thờ tự bà mẹ Việt Nam anh hùng Lê Thị Ch, mà bà Phan Thị M vợ liệt sỹ Lưu Thái H và chị dâu liệt sỹ Lưu Văn V mới là người được hưởng thờ cúng và trợ cấp một lần theo quy định của Nhà nước.

Việc Giám đốc Sở L, tỉnh Quảng Bình ra quyết định về việc trợ cấp một lần đối với ông Lưu Đức Th là không đúng. Đề nghị Tòa án hủy Quyết định số 3733/QĐ-SLĐTBXH ngày 31/7/2015 của Giám đốc Sở L tỉnh Quảng Bình về việc trợ cấp một lần đối với ông Lưu Đức Th.

- *Phía người bị kiện trình bày:* Về trình tự, thủ tục ban hành quyết định đúng quy định của pháp luật. Mẹ Lê Thị Ch, sinh năm 1918, ở xã H, huyện B, trù trần tháng 5/2002, được truy tặng danh hiệu vinh dự Nhà nước Bà mẹ Việt Nam anh hùng theo Quyết định số 3253/QĐ-CTN ngày 12/12/2014 của Chủ tịch nước. Sở L tỉnh Quảng Bình căn cứ vào hồ sơ đề nghị giải quyết trợ cấp 1 lần đối với thân nhân do UBND xã H, Phòng L, huyện B đã xác nhận và đề nghị. Qua kiểm tra, xác minh tại địa phương cho thấy Bà mẹ Việt Nam anh hùng Lê Thị Ch ngoài ông Lưu Đức Th còn có 02 người con để còn sống là ông Lưu Đức L và bà Lưu Thị Đ. Trong hồ sơ kê khai đề nghị hưởng trợ cấp một lần đối với ông Lưu Đức Th có văn bản ủy quyền của ông L và bà Đ nhưng sai địa chỉ và giấy ủy quyền của bà Phan Thị M. Tuy nhiên, bà M không thừa nhận việc ủy quyền này. Hiện nay, ông Lưu Đức L và bà Lưu Thị Đ đã bổ sung văn bản ủy quyền (đúng địa chỉ) cho ông Lưu Đức Th được nhận tiền trợ cấp một lần đối với thân nhân Bà mẹ Việt Nam anh hùng. Việc ban hành Quyết định số 3733/QĐ-SLĐTBXH ngày 31/7/2015 về việc trợ cấp một lần đối với ông Lưu Đức Th, ở xã H, huyện B là đại diện thân nhân Bà mẹ Việt Nam anh hùng Lê

Thị Ch là đúng quy định của pháp luật. Vì có khiếu kiện của thân nhân nên Ủy ban nhân dân xã H chưa trao Quyết định cho ông Lưu Đức Th.

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:*

Ông Lưu Đức Th trình bày: Tháng 9 năm 2013, tại địa phương xã H, huyện B triển khai làm hồ sơ đề nghị truy tặng danh hiệu Bà mẹ Việt Nam anh hùng, vợ chồng ông là người trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng mẹ Lê Thị Ch nhưng không được thông báo; Bà Phan Thị M được thông báo, nhưng đi làm hồ sơ không được mới về nhà ông để nhờ làm hồ sơ. Trong quá trình làm hồ sơ ông được các thành viên trong gia đình ủy quyền đứng tên làm thủ tục để gửi các cấp xét duyệt.

Tháng 2/2015, ông Th đại diện gia đình nhận bằng và số tiền kèm theo 17.825.000 đồng, sau đó ông Th thông báo cho bà Lưu Thị Đ, ông Lưu Đức L về để họp gia đình bàn bạc; Hai lần vợ ông Th qua mời bà M đến nhà nhưng bà không đến mà còn chửi bới xúc phạm ông Th. Ông Th phải làm tờ trình gửi lên Đảng ủy xã, Ủy ban xã xin gửi lại bằng và số tiền cho đến hiện nay. Sau khi có quyết định số 3733/QĐ-SLĐTBXH ngày 31/7/2015, ông Th cũng không nhận, ông đã viết giấy ủy quyền cho cán bộ chính sách xã nhận thay, hiện nay gia đình ông Lưu Đức Th không giữ Bằng hay tiền trợ cấp của mẹ Lê Thị Ch. Việc bà M nói ông Th tự ý sao chụp bằng Tổ quốc ghi công là không đúng, ông Th cũng khẳng định không có chuyện ông giả mạo chữ ký của bà M, và ông Th cũng thừa nhận khi làm thủ tục thì cũng có lần viết thay cho bà M chứ không hề có chuyện không được bà M ủy quyền mà tự ý làm hồ sơ.

Ông Lê Chiêu T - Cán bộ chính sách UBND xã H trình bày: Thực hiện chủ trương chính sách của Đảng và Nhà nước đối với người có công với cách mạng; Căn cứ Nghị định số 56/2013/NĐ-CP ngày 22/5/2013 sau khi có công văn hướng dẫn phong tặng truy tặng danh hiệu “Bà mẹ Việt Nam anh hùng” Hội đồng chính sách xã đã thông báo cho người dân trên phương tiện thông tin đại chúng. Trong xã có 10 trường hợp được đề nghị truy tặng danh hiệu “Bà mẹ Việt Nam anh hùng”, trong đó có hồ sơ của bà Lê Thị Ch; Ông Lưu Đức Th là con đẻ của bà Ch, người trực tiếp nuôi dưỡng bà Ch cho đến khi bà qua đời, hiện cũng đang thờ cúng bà Ch; ông Lưu Đức Th được bà Phan Thị M, ông Lưu Đức L, bà Lưu Thị Đ ủy quyền làm hồ sơ. Vì vậy, việc ông Lưu Đức Th nhận bằng và tiền kèm theo là đúng quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, các đương sự giữ nguyên quan điểm. Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho người khởi kiện đề nghị Tòa án hủy Quyết định số 3733/QĐ-SLĐTBXH ngày 31/7/2015 về việc trợ cấp một lần đối với ông Lưu Đức Th, ở xã H, huyện B là đại diện thân nhân Bà mẹ Việt Nam anh hùng Lê Thị Ch vì việc lập hồ sơ của ông Lưu Đức Th là giả mạo, không được sự ủy quyền của bà M là trái quy định tại Pháp lệnh số 05 và Điều 4 Mục 5.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình tham gia phiên tòa phát biểu: Trong giai đoạn xét xử sơ thẩm người tiến hành tố tụng và người tham gia tố tụng đã thực hiện đúng quy định của pháp luật về hành chính. Về nội dung đề nghị Hội đồng xét xử sơ thẩm bác đơn khởi kiện của bà Phan Thị M.

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ vụ án; căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, sau khi nghe ý kiến của các bên đương sự;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Quyết định số 3733/QĐ-SLĐTĐBXH ngày 31 tháng 7 năm 2015 Giám đốc Sở L tỉnh Quảng Bình (gọi tắt là Quyết định 3733) là Quyết định hành chính được quy định tại khoản 1 Điều 3 Luật tố tụng Hành chính và thuộc đối tượng khởi kiện trong vụ án Hành chính. Việc Tòa án thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền quy định tại Điều 30 Luật tố tụng Hành chính. Theo trình bày của bà M thì bà mới biết được Quyết định số 3733 vào năm 2017 nên thời hiệu khởi kiện vẫn còn theo quy định tại khoản 2 Điều 116 Luật Tố tụng Hành chính.

[2] Xét tính hợp pháp và tính có căn cứ của Quyết định hành chính bị khởi kiện:

[2.1] Về thẩm quyền, trình tự thủ tục ban hành Quyết định số 3733: Sau khi tiếp nhận hồ sơ do UBND xã H và Phòng L trình lên, căn cứ vào quy định của pháp luật về chế độ ưu đãi đối với người có công và thân nhân của họ, Giám đốc sở L ra quyết định về việc trợ cấp đối với đại diện thân nhân bà mẹ Việt Nam anh hùng là đúng quy định của pháp luật theo Điều 14 Thông tư số 05/2013 của Bộ LĐTBXH hướng dẫn thi hành Nghị định 31/2013/NĐ-CP.

[2.2] Về nội dung Quyết định 3733: Bà Lê Thị Ch 5 người con, trong đó có hai con là Liệt sỹ, ba người con còn lại là ông Lưu Đức Th, ông Lưu Đức L và bà Lê Thị Đ. Năm 2002, bà Ch mất. Năm 2012, bà Ch được Chủ tịch nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam truy tặng danh hiệu “Bà mẹ Việt Nam anh hùng”. Theo khoản 4 Điều 23 Nghị định 31/2013/NĐ-CP ngày 9/4/2013 quy định về chế độ ưu đãi đối với Bà mẹ Việt Nam anh hùng thì khi bà mẹ Việt Nam anh hùng chết, người tổ chức mai táng được nhận mai táng phí, đại diện thân nhân được hưởng trợ cấp một lần bằng ba tháng trợ cấp, phụ cấp ưu đãi. Theo khoản 1 Điều 4 Nghị định 31 về giải thích từ ngữ: “Thân nhân người có công là cha mẹ đẻ; vợ hoặc chồng; con (con đẻ, con nuôi). Ông Th, ông L, bà Đ là thân nhân của bà Lê Thị Ch. Khi bà Ch còn sống ở với ông Lưu Đức Th, được ông Lưu Đức Th chăm sóc, nuôi dưỡng. Mặc dù trong hồ sơ theo lời trình bày của phía bị đơn thì ông Th khi kê khai làm thủ tục giấy ủy quyền của các thân nhân khác ghi địa chỉ thường trú không đúng nhưng sau đó đã bổ sung giấy ủy quyền đúng địa chỉ và trong quá trình giải quyết vụ án, ông L, bà Đ nhất trí ông Th là đại diện thân nhân. Vì vậy, Giám đốc Sở L tỉnh Quảng Bình ra Quyết định số 3733/QĐ-SLĐTĐBXH ngày 31/7/2015 Quyết định trợ cấp một lần đối với đại diện thân nhân Bà mẹ Việt Nam anh hùng là đúng quy định của pháp luật.

Bà Phan Thị M cho rằng quyết định số 3733 của Giám đốc Sở L tỉnh Quảng Bình về việc trợ cấp một lần đối với ông Lưu Đức Th là không đúng quy định chính sách thờ cúng và hưởng trợ cấp một lần của gia đình vợ và con, Ch liệt sỹ vì bà cho rằng theo quy định tại khoản 5 Điều 4 Thông tư liên tịch số 03/2014/TTLT-BNV-BQP-BLĐTBXH ngày 10/10/2014 “Đối với bà mẹ được

truy tặng Danh hiệu vinh dự Nhà nước “Bà mẹ Việt Nam anh hùng” thì khoản tiền một lần và hiện vật khen thưởng được trao cho người chồng; nếu người chồng đã từ trần thì trao cho con hoặc vợ liệt sỹ thường xuyên giữ trách nhiệm thờ cúng bà mẹ; trường hợp bà mẹ không còn chồng, con thì trao cho người thân gần nhất chịu trách nhiệm thờ cúng, chăm sóc phần mộ của bà mẹ, theo đề nghị bằng văn bản của chính quyền cấp xã nơi bà mẹ cư trú khi còn sống. Theo đó, chồng bà Ch mất thì người được nhận khoản tiền một lần và hiện vật khen thưởng là con, vợ liệt sỹ, chính là bà Phan Thị M hoặc anh Lưu Văn Nam. Tuy nhiên, khoản tiền một lần và hiện vật khen thưởng được quy định trong trường hợp trên do Ban Thi đua khen thưởng Sở nội vụ chi trả, không liên quan đến Quyết định số 3733 của Sở L. Hơn nữa, cách hiểu của bà M và người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bà M ở quy định trên là không đúng. “Con” ở đây là con của bà mẹ Việt Nam anh hùng chứ không phải là con liệt sỹ vì câu sau đã giải thích rõ: Trong trường hợp bà mẹ không còn chồng, con thì trao cho người thân gần nhất...”

Đối với việc bà Phan Thị M cho rằng mình bị ông Lưu Đức Th lừa dối giả mạo chữ ký trong các bản tự khai và giấy ủy quyền, lấy hai Bằng Tổ Quốc ghi công để đi làm hồ sơ đề nghị truy tặng danh hiệu Bà mẹ Việt Nam anh hùng cho bà Lê Thị Ch, Hội đồng xét xử thấy rằng vấn đề này liên quan đến Quyết định số 3253/QĐ-CTN ngày 12/12/2014 của Chủ tịch nước, không thuộc đối tượng khởi kiện vụ án này.

Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử thấy yêu cầu của bà M về việc huỷ Quyết định 3733 của Giám đốc Sở L là không có căn cứ, cần bác yêu cầu.

[3] Về án phí vụ kiện: Bà Phan Thị M là thân nhân Liệt sỹ nên được miễn án phí theo luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 2 Điều 193 Luật tổ tụng hành chính; Điều 2, Điều 3, Điều 4, Điều 5 Nghị định số 56/2013/NĐ-CP ngày 22/5/2013 của Chính phủ; Điều 4 Nghị định 31/2013/NĐ-CP ngày 09/04/2013 của Chính Phủ; Pháp lệnh số 05/2012/UBTVQH13 ngày 20/10/2012; khoản 1 Điều 32 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý, sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, xử:

1. Bác yêu cầu khởi kiện của bà Phan Thị M đề nghị huỷ Quyết định số 3733/QĐ-SLĐTBOXH ngày 31/7/2015 của Giám đốc Sở L tỉnh Quảng Bình .

2. Án phí: Bà Phan Thị M được miễn án phí Hành chính sơ thẩm, được nhận lại số tiền 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp tại biên lai số 0004960 ngày 27/11/2017 tại Cục thi hành Dân sự tỉnh Quảng Bình.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm , các đương sự có quyền kháng cáo bản án để yêu cầu Tòa án cấp cao tại Đà Nẵng xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Quảng Bình;
- Cục THADS tỉnh Quảng Bình;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Từ Thị Hải Dương

